

Số: 901/QĐ-ĐHTDM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế Công tác người học tại Trường Đại học Thủ Dầu Một**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ đại học chính quy;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một; Nghị quyết số 91/NQ-HĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một và Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 36/NQ-HĐT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Xét đề nghị của Trường Ban Hỗ trợ người học.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Công tác người học tại Trường Đại học Thủ Dầu Một.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1044/QĐ-ĐHTDM ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế Công tác người học tại Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Trường Ban Hỗ trợ người học, các Trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Trường (để b/c);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, BHTNH, T (3).

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Ngô Hồng Điệp**

## QUY CHẾ

**Công tác người học tại Trường Đại học Thủ Dầu Một**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 901/QĐ-ĐHTDM  
ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quyền và nghĩa vụ của người học; khen thưởng và kỷ luật người học; nội dung công tác người học; hệ thống tổ chức, quản lý công tác người học và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với người học của Trường Đại học Thủ Dầu Một (sau đây gọi là Trường).

##### Điều 2. Mục đích của công tác người học

Công tác người học là công tác trọng tâm của Trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục và đào tạo người học phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và năng lực nghề nghiệp; trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm người học tốt nghiệp đạt các tiêu chuẩn đã nêu trong tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu của Trường.

##### Điều 3. Yêu cầu của công tác người học

1. Đảm bảo người học được thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

2. Công tác người học phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy chế, quy định của Trường.

3. Công tác người học phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến người học.

##### Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Người học: bao gồm sinh viên (SV) bậc đại học, học viên cao học (HVCH), nghiên cứu sinh (NCS) đang học tập tại các cơ sở giáo dục đại học và sau đại học và học viên các lớp bồi dưỡng ngắn hạn.

2. Sinh viên: là người đang học chương trình đào tạo trình độ đại học.

3. Học viên cao học: là người đang học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

4. Nghiên cứu sinh: là người đang học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

## **Chương II**

### **NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của người học**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy của Trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp.
3. Tôn trọng giảng viên, viên chức và người lao động của Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.
4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Trường.
5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của Trường.
6. Đóng học phí, tham gia bảo hiểm y tế đầy đủ theo quy định của Nhà nước và của Trường.
7. Tham gia hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Trường.
8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước; nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định.
9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của người học; kịp thời báo cáo với các đơn vị chức năng, Trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của người học, cán bộ, viên chức và người lao động trong Trường.
10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.
11. Tham gia các hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy, chương trình học.
12. Sinh viên hệ đại học chính quy phải tham gia đầy đủ tuần sinh hoạt công dân sinh viên theo quy định và các đợt đợt xuất khi Trường yêu cầu.
13. Sử dụng cổng thông tin sinh viên (<https://dkmh.tdmu.edu.vn>) và email do Trường cung cấp để thực hiện các hoạt động học tập và rèn luyện tại Trường. Người học có trách nhiệm bảo mật tài khoản cá nhân và theo dõi thường xuyên thông báo của Trường được chuyển tải qua các kênh thông tin chính thống (email, website) để kịp thời nắm bắt thông tin và thực hiện.

14. Kịp thời thông báo cho Trường nếu có sự thay đổi về thông tin cá nhân. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người học cư trú tại địa phương và nếu có thay đổi địa chỉ ngoại trú phải báo cáo cho Trường theo quy định.

15. Chấp hành các nội quy, quy định khác của Trường.

### **Điều 6. Quyền của người học**

1. Được nhận vào học đúng ngành đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn luyện; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước, của Trường có liên quan đến người học.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật, khởi nghiệp;

c) Được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài; học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của người học, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường;

f) Sử dụng các dịch vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ tài chính, hướng nghiệp và các dịch vụ công hiện có của Trường;

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy chế và quy định hiện hành; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của người học.

6. Người học đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện.

7. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và của Trường.

### **Điều 7. Các hành vi người học không được thực hiện**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục đại học và người khác.
2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.
3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến lớp học.
4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong cơ sở giáo dục đại học hoặc ngoài xã hội.
5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cổ vũ đua xe trái phép.
6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hoá chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong cơ sở giáo dục đại học và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa cơ sở giáo dục đại học khi chưa được Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học cho phép.
9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng internet; Tạo lập, cung cấp thông tin không đúng sự thật gây ảnh hưởng tiêu cực đến tổ chức, cá nhân khác.
10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy định khác của Trường.

### **Chương III**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 8. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật người học**

1. Cấp đơn vị đào tạo (Trường/Khoa/Viện thuộc, trực thuộc Trường Đại học Thủ Dầu Một), sau đây gọi là đơn vị đào tạo (ĐVĐT).
  - a) Thành phần Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật người học (HĐTĐKT-KL) cấp đơn vị đào tạo gồm: Chủ tịch hội đồng (Trường/Phó Trường/Khoa/Viện); Thường trực hội đồng (Thư ký Trường/Khoa/Viện) và các ủy viên gồm Bí thư Đoàn khoa, Liên Chi hội trưởng, Cố vấn học tập (CVHT), Lớp trưởng.

b) HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo có trách nhiệm xem xét nội dung sự việc, thảo luận và biểu quyết (hoặc phiếu kín) đề nghị hình thức kỷ luật đối với người học vi phạm. Kết luận của Hội đồng phải được sự nhất trí của trên 50% thành viên Hội đồng.

## 2. Cấp trường

a) Thành phần HĐTĐKT-KL cấp trường gồm: Chủ tịch hội đồng (Hiệu trưởng/Phó hiệu trưởng phụ trách công tác người học); thường trực hội đồng (Trưởng/Phó trưởng BHTNH) và ủy viên gồm Bí thư Đoàn Trường, Chủ tịch Hội Sinh viên, Trưởng/Phó trưởng Ban Quản lý Đào tạo đại học, Trưởng/Phó trưởng Ban Quản lý Đào tạo sau đại học, Trưởng/Phó Trường/Khoa/Viện (CVHT và lớp trưởng của những lớp có người học được khen thưởng hoặc kỷ luật được mời tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết).

b) HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo có trách nhiệm xem xét vụ việc người học vi phạm và khung xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành, ý kiến đề nghị của HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo, thảo luận và biểu quyết (hoặc phiếu kín) hình thức kỷ luật người học. Kết luận Hội đồng phải được sự nhất trí trên 50% thành viên Hội đồng.

c) HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp các phiên bất thường.

## **Điều 9. Nội dung, hình thức khen thưởng**

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể người học đạt thành tích xứng đáng để biểu dương khen thưởng (*Phụ lục 2*). Cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, khởi nghiệp, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

b) Đạt danh hiệu thủ khoa tốt nghiệp, thủ khoa tuyển sinh hàng năm.

c) Có thành tích trong công bố quốc tế trên các tạp chí ISI, Scopus.

d) Có đóng góp thiết thực, hiệu quả cho các hoạt động của Trường và các thành tích đặc biệt khác.

2. Nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định.

3. Không xét khen thưởng đối với người học bị kỷ luật hoặc có điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

## **Điều 10. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng**

1. Căn cứ vào thành tích đạt được của cá nhân, tập thể người học, đơn vị đào tạo/chuyên môn tiến hành lập danh sách kèm theo minh chứng thành tích, đề nghị lên HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo xem xét; HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo có văn bản gửi Ban Hỗ trợ người học.

2. BHTNH đề xuất HĐTĐKT-KL cấp trường xem xét quyết định; Hiệu trưởng ký ban hành quyết định khen thưởng hoặc đề xuất khác.

3. BHTNH thông báo kết quả đến cá nhân, tập thể người học.

4. Hồ sơ khen thưởng của người học: biên bản của HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo, biên bản của HĐTĐKT-KL cấp Trường và các tài liệu có liên quan; Quyết định

khen thưởng do Hiệu trưởng Trường ban hành (*kèm theo danh sách*).

### **Điều 11. Các hình thức kỷ luật người học**

1. Người học có hành vi vi phạm nội quy, quy chế học tập, rèn luyện tùy thuộc vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm (*Phụ lục 1*), phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với người học có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với người học đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những người học đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi người học không được làm; người học vi phạm quy định về khảo thí, đo lường kết quả học tập; người học bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy trường hợp cụ thể, HĐTĐKT-KL căn cứ vào quy chế, quy định liên quan để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ 1 học kỳ, đình chỉ 1 năm học hoặc đình chỉ theo thời gian bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với người học đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của người học từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý người học và thông báo cho gia đình người học biết. Trường hợp người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường gửi thông báo đến các đơn vị đào tạo, các đơn vị đào tạo phải gửi thông báo cho địa phương biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục kèm theo Quy chế này. Các nội dung chưa quy định trong phụ lục này hoặc các hành vi vi phạm của người học có tính hệ thống thì tùy trường hợp cụ thể Trường xem xét và quyết định.

### **Điều 12. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật**

#### **1. Thủ tục xét kỷ luật**

a) Người học có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp người học không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì HĐTĐKT-KL vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được; CVHT chủ trì họp với tập thể lớp để phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật, gửi biên bản cho HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo.

b) HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo họp đề xuất hình thức kỷ luật người học và gửi biên bản cho HĐTĐKT-KL cấp Trường. Thành phần bao gồm: HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo, người học vi phạm kỷ luật. Người học vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng

vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Trường hợp có lý do chính đáng, Hội đồng sẽ dời cuộc họp vào một thời gian thích hợp.

c) HĐTĐKT-KL cấp Trường tổ chức họp để xét kỷ luật. Trường hợp có đủ chứng cứ người học vi phạm, HĐTĐKT-KL cấp Trường kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của người học: Quyết định kỷ luật do Hiệu trưởng Trường ban hành, bản tự kiểm điểm (nếu có), biên bản của HĐTĐKT-KL cấp đơn vị đào tạo, biên bản của HĐTĐKT-KL cấp Trường và các tài liệu có liên quan.

### **Điều 13. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Sau 03 tháng (người học bị khiển trách), sau 06 tháng (người học bị cảnh cáo) kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu người học không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

2. Người học bị đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, người học phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

### **Điều 14. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật**

Nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng, người học có quyền nộp đơn khiếu nại cho BHTNH. Nếu cấp trường đã xem xét lại mà người học vẫn chưa thấy thỏa đáng, có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền cao hơn theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Thời gian nộp đơn khiếu nại: 03 ngày sau khi quyết định khen thưởng, kỷ luật được công bố, gửi đến người học.

## **Chương IV**

### **NỘI DUNG CÔNG TÁC NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 15. Tổ chức các hoạt động giáo dục tuyên truyền**

1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục, tuyên truyền để người học nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước.

b) Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của người học. Tạo môi trường để người học rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho người học những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề

nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức.

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân người học đối với tập thể và cộng đồng.

### 3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với người học tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; Đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các luật khác có liên quan.

### 4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm

### 5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn người học về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho người học tham gia các hoạt động thể dục, thể thao;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người học về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu bia, không sử dụng chất kích thích, gây nghiện; Phổ biến kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích; Tổ chức và triển khai hoạt động của Trạm Y tế trong Trường.

### 6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để người học biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống và trong nghệ thuật. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục.

b) Tạo điều kiện và tổ chức cho người học tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật theo quy định.

## **Điều 16. Công tác quản lý người học**

### 1. Công tác hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí người học vào các lớp; chỉ định Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó) lâm thời, làm thẻ người học, thẻ thư viện; quản lý, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ của người học.

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến người học; giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến người học.

c) Tổ chức các chương trình đối thoại giữa người học và lãnh đạo Trường; Tiếp nhận, xử lý các ý kiến của người học phản ánh về quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

### 2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; Tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của người học; phân loại, xếp loại người học cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo quy chế.

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong Trường; Tổ chức đánh giá, bình

bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân người học đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; Tổ chức cho người học nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với người học.

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật người học vi phạm theo quy định.

e) Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên/ học viên” đầu năm, đầu khóa và cuối khóa học.

### 3. Công tác ngoại trú

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác người học ngoại trú theo quy định nhằm đảm bảo sinh viên có điều kiện ăn, ở, đi lại phục vụ tốt việc học tập.

### 4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội của người học. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của người học. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của người học để có sự định hướng, giáo dục. Phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo người học tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật. Phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến người học ở trong và ngoài Trường.

### 5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến người học theo quy định.

## **Điều 17. Hỗ trợ và dịch vụ người học**

### 1. Tư vấn học tập

Tư vấn, hỗ trợ người học xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; Cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn người học tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

### 2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

a) Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp tư vấn hướng nghiệp, việc làm, tham quan, thực tập cho người học.

b) Chủ động thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu tuyển dụng, việc làm; Theo dõi tình hình người học có việc làm sau khi tốt nghiệp.

### 3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a) Tư vấn, hỗ trợ người học khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; Phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi người học gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần;

b) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho sinh viên; tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế; Sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho người học.

4. Hỗ trợ tài chính: Phối hợp với các tổ chức, cá nhân đủ năng lực xây dựng, quản lý các quỹ học bổng, hoạt động cho người học vay vốn ngân hàng phục vụ việc học tập; Tổ chức trao học bổng tài trợ cho người học có thành tích xuất sắc, người học có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai công tác an sinh xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ người học khuyết tật, người học diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ người học: Tổ chức dịch vụ cho người học như: internet, điện thoại, nhà ăn, căn tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa.

7. Xây dựng và phát triển mạng lưới cựu người học

Xây dựng và phát triển tổ chức cựu người học của Trường; Kết nối và tạo điều kiện để cựu người học đóng góp cho sự phát triển của Trường, hỗ trợ người học của Trường trong mọi hoạt động; Theo dõi quá trình phát triển trong sự nghiệp và đời sống cựu người học; Hỗ trợ cựu người học khi cần thiết.

## Chương V

### HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

#### **Điều 18. Hệ thống tổ chức quản lý công tác người học**

Hệ thống tổ chức quản lý người học được quy định gồm: Hiệu trưởng, Ban Hỗ trợ người học, các đơn vị phụ trách công tác người học, Trường/Khoa/Viện có người học học tập, cố vấn học tập và lớp.

#### **Điều 19. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động công tác người học toàn Trường.

#### **Điều 20. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân phụ trách công tác người học**

1. BHTNH: Là đơn vị tham mưu cho Lãnh đạo Trường trong chỉ đạo và chịu trách nhiệm chính trong tổ chức triển khai công tác người học cho toàn trường.

2. Các đơn vị chức năng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác người học theo phân cấp quản lý; Tổ chức và quản lý quá trình đào tạo theo quy định.

3. Các Trường/Khoa/Viện: Tổ chức hệ thống quản lý công tác người học gồm: Lãnh đạo cấp đơn vị đào tạo - Thư ký cấp đơn vị đào tạo, Cố vấn học tập - Ban cán sự lớp - Lớp người học; Thực hiện quản lý quá trình học tập, rèn luyện và tình hình thực hiện nội quy, quy chế; đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên và nhập liệu kết quả; xét

chọn người học nhận học bổng tài trợ; theo dõi sinh hoạt lớp định kỳ; tình hình sinh viên ngoại trú; liên lạc với người học, cựu người học; Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên cấp đơn vị đào tạo tổ chức các hoạt động: câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, thể thao và hoạt động khác.

4. CVHT: là người tư vấn và hỗ trợ người học phát huy tối đa khả năng học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học, lựa chọn đăng ký học phần phù hợp để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp và khả năng tìm được việc làm sau khi ra trường; theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của người học nhằm giúp người học định hướng trong quá trình học tập, đồng thời quản lý, hướng dẫn và chỉ đạo lớp được phân công phụ trách. Là cầu nối giữa Trường với gia đình người học; Chỉ đạo, hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn, Chi hội sinh viên và động viên người học tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khóa do các đơn vị có liên quan tổ chức; Sinh hoạt lớp định kỳ theo quy định 1 lần/tháng và sinh hoạt lớp đột xuất; báo cáo với trưởng đơn vị về tình hình công tác người học.

### **Điều 21. Lớp**

1. Lớp học: được tổ chức theo khóa, ngành và chuyên ngành đào tạo. Lớp học được ổn định trong suốt các năm học để triển khai các hoạt động có liên quan đến công tác học tập, rèn luyện, hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng kỷ luật.

2. Lớp học phần: Bao gồm những sinh viên đăng ký cùng một học phần. Lớp được tổ chức theo thời gian học 1 học phần, là căn cứ để Trường theo dõi, quản lý về học tập và ý thức kỷ luật của sinh viên trong giờ học.

### **Điều 22. Ban cán sự lớp**

1. Thành phần Ban cán sự lớp gồm: lớp trưởng, 1 đến 2 lớp phó và các tổ trưởng (nếu cần, khi số lượng người học quá đông). Ban cán sự lớp do trưởng đơn vị đào tạo công nhận và có nhiệm kỳ theo năm học.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban cán sự lớp

a) Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với chi đoàn, chi hội trong các hoạt động phong trào, rèn luyện của lớp. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động khác của Trường.

b) Đôn đốc người học trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp, tổ chức, động viên giúp đỡ những người học gặp khó khăn.

c) Thay mặt cho người học của lớp liên hệ với CVHT, giảng viên, khoa, đơn vị phụ trách công tác người học giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nhiệm vụ của người học.

d) Ban cán sự lớp có trách nhiệm thống kê số liệu và minh chứng để nhận xét, đánh giá xếp loại sinh viên, học viên của lớp; lập sổ thông tin sinh viên, học viên của lớp (email, địa chỉ, điện thoại, nơi ở...) để theo dõi và liên lạc khi cần thiết.

e) Ban cán sự lớp được cộng điểm rèn luyện.

**Chương VI**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 23: Trách nhiệm thi hành**

1. Căn cứ nội dung quy chế này và chức năng nhiệm vụ được phân công, các đơn vị thuộc và trực thuộc chủ động phối hợp để tổ chức thực hiện tốt công tác người học.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung chưa phù hợp với quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường, thì các đơn vị đề xuất bổ sung, sửa đổi cho Ban Hỗ trợ người học để tham mưu để trình Lãnh đạo Trường xem xét quyết định.

**Điều 24: Hiệu lực thi hành**

Quy chế này bao gồm 6 chương, 24 điều và có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành./.

**PHỤ LỤC 1**

**Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTDM ngày tháng năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Stt	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập, thực hành; nghỉ học không phép hoặc quá phép, mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học; vi phạm nội quy phòng thực hành.					Người học đã được nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục tái phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy chế học vụ và quy chế rèn luyện.
2	Nghỉ học không lý do 1 học kỳ				Lần 1	
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, đề án tốt nghiệp, luận án			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, đề án tốt nghiệp, luận án				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

Stt	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
8	Giả mạo chữ ký người khác, sử dụng giấy tờ giả, khai man hồ sơ, lý lịch					Tùy theo mức độ, xử lý từ đình chỉ học tập đến buộc thôi học hoặc hoãn cấp bằng tốt nghiệp có thời hạn. Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
9	Không tham gia bảo hiểm y tế theo quy định mà không có lý do chính đáng.	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Xử phạt hành chính theo luật bảo hiểm y tế.
10	Không nộp học phí theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
11	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
12	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
13	Đưa phân tử xấu vào trường, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
14	Đe dọa đánh người, gây gổ đánh nhau.		Lần 1	Lần 2		Trường hợp nghiêm trọng xử lý buộc thôi học và đề nghị

Stt	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
	Đánh nhau, đánh nhau có thương tích.			Lần 1		Cơ quan chức năng xử lý theo Pháp luật.
	Tổ chức đánh nhau.				Lần 1	Chuyển cơ quan chức năng xem xét.
15	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đòi truy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
16	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác.					
17	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông bị xử phạt hành chính.	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Trường hợp nghiêm trọng xử lý buộc thôi học.
	Tổ chức, tham gia đua xe trái phép bị lập biên bản xử lý.			Lần 1		
18	Cố tình phá hoại hệ thống tài khoản mạng của Trường.					Tùy theo mức độ, xử lý từ đình chỉ học tập đến buộc thôi học.
19	Không tham gia “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” đầu khóa, đầu năm.		Lần 2			Trừ điểm theo quy chế rèn luyện.
20	Tổ chức, tham gia các hoạt động mang danh nghĩa Trường khi chưa được Trường cho phép.			Lần 1	Lần 2	
21	Làm mất cảnh quan môi trường, làm hư hỏng tài sản khác của Trường .					Bồi hoàn nguyên trạng, nếu nghiêm trọng xử lý đình chỉ học tập đến buộc thôi học.

Stt	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
22	Vào năm học mới không khai báo chỗ ở ngoại trú.	Lần 1	Lần 2			
23	Thay đổi chỗ ở ngoại trú không khai báo.	Lần 1	Lần 2			
24	Các vi phạm khác.					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.

**Ghi chú:** Những hành vi vi phạm chưa có trong Khung kỷ luật này hoặc những trường hợp người học vi phạm có tính chất hệ thống thì tùy vào từng trường hợp cụ thể, Nhà trường sẽ xem xét và quyết định mức độ xử lý vi phạm.

**PHỤ LỤC 2**

**Mức khen thưởng người học và tập thể từng lĩnh vực**  
(Kèm theo Quy chế ban hành theo Quyết định /QĐ-ĐHTDM  
ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Stt	Danh mục khen thưởng	Giấy khen Hiệu trưởng (HT)	Mức khen thưởng
<b>I. Khen thưởng định kỳ</b>			
1	Khen thưởng sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh đại học hệ chính quy Trường Đại học Thủ Dầu Một.	Có	BHTNH đề xuất mức khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.
2	Khen thưởng sinh viên đạt danh hiệu Thủ khoa tốt nghiệp các ngành	Có	BHTNH đề xuất mức khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường
3	Khen thưởng Học viên cao học đạt thành tích xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh, Thủ khoa các chuyên ngành/ngành đào tạo.	Có	Ban Quản lý Đào tạo Sau đại học đề xuất mức khen thưởng theo quy định của Trường.
4	Khen thưởng Học viên cao học đạt thành tích xuất sắc trong kỳ tuyển sinh	Có	
5	Khen thưởng học viên cao học đạt kết quả xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học, tích cực trong công tác quản lý lớp: cuối khóa học.	Có	
6	Nghiên cứu sinh có công bố Quốc tế trên các tạp chí ISI, Scopus: cuối khóa học (trừ nghĩa vụ).	Có	
<b>II. Khen thưởng chuyên đề (đối với người học có thành tích trong các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học, các hoạt động văn hóa – nghệ thuật, thể thao, tích cực trong công tác Đoàn Hội)</b>			
1	Khen thưởng người học tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể cấp trường/khoa/viện.	Không	Trường/khoa/viện quy định và đề xuất mức khen thưởng.
2	Khen thưởng sinh viên đạt “Giải thưởng 26/3”.	Có	Đoàn TNCS HCM/ Hội Sinh viên đề xuất mức khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.
3	Khen thưởng Sinh viên 5 tốt cấp Trường.	Có	
4	Khen thưởng sinh viên đạt giải cấp Quốc tế (Do Bộ/Ban/Ngành đề xuất hoặc các tổ chức trực thuộc chịu quản lý của Bộ GD&ĐT)		BHTNH đề xuất mức khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ Trường.

Stt	Danh mục khen thưởng	Giấy khen Hiệu trưởng (HT)	Mức khen thưởng
5	Khen thưởng sinh viên đạt giải cấp Thành phố, cấp Tỉnh.	Từ giải Ba trở lên	
6	Khen thưởng sinh viên đạt giải các cuộc thi cấp trường.	Từ giải Ba trở lên	
7	Khen thưởng người học đạt các thành tích khác do Hiệu trưởng quyết định.	Có	BHTNH tiếp nhận đề xuất khen thưởng và trình BGH khen thưởng người học.
8	Khen thưởng sinh viên tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể cấp Trường (Đạt điểm rèn luyện loại xuất sắc, tích cực đóng góp vào các hoạt động chung của trường/khoa/viện).	Có	Do các đơn vị đề xuất.

**Ghi chú:** Mức khen thưởng tối thiểu được quy định theo văn bản hiện hành của Nhà nước; Mức khen thưởng tối đa được quy định theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường. Chỉ cộng điểm thưởng sau khi sinh viên hoàn thành các học phần và trước khi xét tốt nghiệp.